

MOTORCYCLE PAINT COLOUR CARD

Metal & Plastic
オートバイ塗料



2K[®]
In a Can
INTELLECTUAL
PATENTED
PROPERTY

KUROBUSHI
JAPAN FORMULATIONS

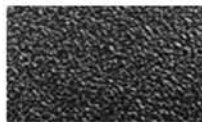
2 COMPONENTS PAINT

Dòng sơn 2 thành phần



2K04

Epoxy Surfacer (Grey)
Lót Epoxy (màu xám)



2K07

PU Truck Bed (Black)
Sàn xe tải PU (màu đen)



2KH16

Clear Hologram
Màu trong có hologram



2K04P (300ml)

Epoxy Surfacer (Grey)
Lót Epoxy (màu xám)



2K07S

PU Truck Bed (Sliver)
Sàn xe tải PU (màu bạc)



2K01

Top Coat Clear (Clear)
Màu trong



2K05

Epoxy Metal Primer (Red Oxide)
Lót kim loại Epoxy (đỏ oxit)



2K07W

PU Truck Bed (White)
Sàn xe tải PU (màu trắng)



2K01P (300ml)

Top Coat Clear (Clear)
Màu trong



2K06

Epoxy Metal Primer (Sliver Grey)
Lót kim loại Epoxy (xám bạc)



2K08

Undercarriage Epoxy (Black)
Khung gầm Epoxy (màu đen)



2K01A

Top Coat Clear (Flat Clear)
Màu trong mờ



TRƯỚC

Mở nắp nhựa



Nhấn mạnh nút đỏ



SAU

Đảm bảo nút đỏ có thể
ấn một cách dễ dàng



Lắc đều 5 phút trước
khi sử dụng



Phun ở khoảng
cách 8-15 cm



Phải sử dụng trong
vòng 4 tiếng sau khi
kích hoạt

SỰ ĐỘC ĐÁO ĐẾN TỪ SẢN PHẨM 2K – 2 THÀNH PHẦN

1. Sản phẩm 2 trong 1 (hỗn hợp giữa chất làm cứng và nhựa sơn) trong cùng một lon sơn.
2. Được cấp bằng sáng chế về đổi mới tiện ích và thiết kế công nghiệp (Utility Innovation & Industrial Design) tại Malaysia, Trung Quốc, Indonesia, Philippines, Thái Lan, và Việt Nam.
3. Tỷ lệ giữa chất làm cứng và nhựa sơn là 1:2 của các sản phẩm trên thị trường).
4. Cam kết đem đến chất lượng tốt nhất, tương tự như sử dụng súng phun sơn tại xưởng sơn.
5. Lớp sơn có thể khô ở nhiệt độ từ 40 độ C đến -7 độ C.
6. VOC (Hợp chất hữu cơ dễ bay hơi) phù hợp với tập quán quốc tế.
7. Dễ sử dụng mà không cần đến bất cứ thiết bị, máy móc nào.



Vui lòng quét mã QR
để xem video ứng
dụng của 2K



Standard Colours

Màu tiêu chuẩn



33/6
Red
Màu đỏ
(Rong phin d'vay 2/102)



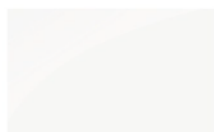
19/9
Trivoli Blue
Màu xanh dương
(Rong phin d'vay 2/102)



15/23
Signal Red
Màu đỏ nổi bật
(Rong phin d'vay 2/102)



10/38
Maroon
Màu nâu đỏ
(Rong phin d'vay 2/102)



2/102
White
Màu trắng
(Rong phin d'vay UCH210*)



4/104
Grey
Màu xám
(Rong phin d'vay 2/102)



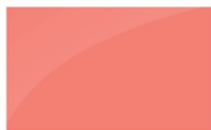
16/106
Light Grey
Màu xám nhạt
(Rong phin d'vay 2/102)



36/108
Ckrome Yellow
Màu vàng Crom
(Rong phin d'vay 2/102)



30/109
Black
Màu đen
(Rong phin d'vay 2/102
hoặc UCH210*)



18/113
Pink
Màu hồng
(Rong phin d'vay 2/102)



29/109A
Flat Black
Màu đen mờ
(Rong phin d'vay 2/102
hoặc UCH210*)



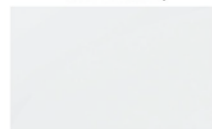
14/115
Light Scarlet
Màu đỏ nhạt
(Rong phin d'vay 2/102)



23/116
Deep Blue
Màu xanh dương đậm
(Rong phin d'vay 2/102)



8/123
Gold
Màu vàng kim loại
(Rong phin d'vay 2/102)



3/124
Silver
Màu bạc
(Rong phin d'vay 2/102)



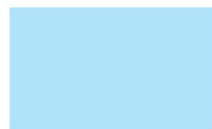
20/142
Army Green
Màu xanh quân đội
(Rong phin d'vay 2/102)



149
Taxi Yellow
Màu vàng taxi
(Rong phin d'vay 2/102)



27/162
Green
Màu xanh lá
(Rong phin d'vay 2/102)



164
Mikrolet Blue
Màu xanh mikrolet
(Rong phin d'vay 2/102)



24/165
Tropicana
Màu xanh lá (Tropicana)
(Rong phin d'vay 2/102)



31/231
Larf Green
Màu xanh lá
(Rong phin d'vay 2/102)



21/312
Blue
Màu xanh dương
(Rong phin d'vay 2/102)



26/322
Tosca Green
Màu xanh Tosca
(Rong phin d'vay 2/102)



37/323
Bell Flower
Màu hoa chuông
(Rong phin d'vay 2/102)



12/1728
Yellow
Màu vàng
(Rong phin d'vay 2/102)



371
Light Blue
Màu xanh dương nhạt
(Rong phin d'vay 2/102)



2001
Ves Indigo Blue
Màu chàm
(Rong phin d'vay 2/102)



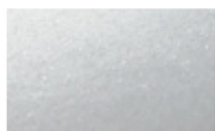
F2
Flat White
Màu trắng mờ
(Rong phin d'vay UCH210*)

! Khả năng: 30 - 45 m²/lít, vùng sơn: sơn lót trước sơn phủ 10 m²/lít, sơn phủ 10 m²/lít, sơn phủ 10 m²/lít, sơn phủ 10 m²/lít



HONDA

MOTORCYCLE PAINT COLOURS



H111*
Starlight Silver
Màu bạc sáng



H177*
Vostok Silver
Màu bạc đậm
(rơv phin đv 2/102)



H198*
Frozen Blue
Màu xanh băng giá
(rơv phin đv 2/102)



H351P**
Pearl Exited Orange
Màu cam ngọc trai
(rơv phin đv 2/102)



H391**
Scopy Brown
Màu nâu đất
(rơv phin đv 2/102)



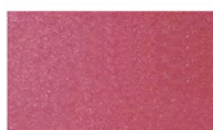
H722*
Honda Red
Màu đỏ
(rơv phin đv 2/102)



H325*
Wave Blue
Màu xanh
(rơv phin đv 2/102)



H138*
Red R4L
Màu đỏ
(rơv phin đv 3/124
hỗ UCY113*)



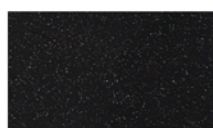
H179*
Powder Pink
Màu hồng phấn
(rơv phin đv 2/102)



H222*
Twister Blue
Màu xanh da trời
(rơv phin đv 2/102)



H661-200*
Fancy Red
Màu đỏ
(rơv phin đv 2/102)



H531**
Brown Met
Màu nâu kim loại
(rơv phin đv 2/102)



H231*
Bluish Pearl White
Màu trắng ánh xanh
(rơv phin đv 2/102)



H612*
Wave Green
Màu xanh lá Wave
(rơv phin đv 2/102)



H139*
Federal Blue
Màu xanh liên bang
(rơv phin đv 3/124
hỗ UCY113*)



H195M*
Sporty Blue
Màu xanh thể thao
(rơv phin đv 2/102)



H255*
Twinkling Black
Màu đen lấp lánh
(rơv phin đv 2/102)



H199**
Cream White
Màu trắng kem
(rơv phin đv 2/102)



H2020**
Scopy Light
Màu kem sáng
(rơv phin đv 2/102)



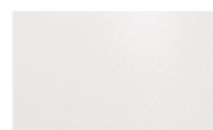
H232*
EX-5 Dream Blue
Màu xanh dương EX-5
(rơv phin đv 2/102)



H235
Honda Gold
Màu vàng Honda



H163P**
Pearl Flash Yellow
Màu vàng ngọc trai
(rơv phin đv 2/102)



H196**
Pearl White
Màu trắng ngọc trai
(rơv phin đv 2/102)



H303*
Matt Axis Grey
Màu xám mờ
(rơv phin đv 2/102)



H211**
Violet Met
Màu tím kim loại
(rơv phin đv 2/102)



H749*
Honda Matte Grey
Màu xám mờ
(rơv phin đv 2/102)



H233*
EX-5 Dream Red
Màu đỏ Dream
EX-5
(rơv phin đv 2/102)



H931*
Màu đen pha
lê xanh

! 1 lít 30 - 45 ml

vẽ sơn lót trước khi sơn màu chính
trên bề mặt đã được xử lý sạch



SUZUKI

MOTORCYCLE PAINT COLOURS

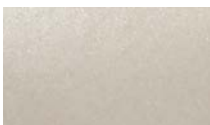
เคลือบสีใสสูงสุด ให้เงาแวววาวเหมือนกระจก ทนน้ำมัน ไม่แตกร้าว



S30*
Black
Màu đen
(ร่อนพื้นด้วย 2/102)



S140*
Celebration Red
Màu đỏ
(ร่อนพื้นด้วย 2/102)



S351*
Màu xanh Comic
Gold
Màu vàng đồng



S137*
Jackal Blue
Màu xanh dương
(ร่อนพื้นด้วย 3/124
หรือ UCY113*)



S314*
Dark Grey
Màu xám đậm
(ร่อนพื้นด้วย 2/102)



S272*
Màu vàng mặt trời



S138*
Bright Red
Màu đỏ sáng
(ร่อนพื้นด้วย 3/124
หรือ UCY113*)



S326*
Pearl Black
Màu đen ngọc trai
(ร่อนพื้นด้วย 2/102)

| ทำได้แห้ง: 30 - 45 นาที
เว้นระยะรอบต่อรอบหลังจากผ่านไป 10 นาที
ตราใบใดที่น้ำยาแลคเกอร์ยังไม่พ่น



kawasaki

MOTORCYCLE PAINT COLOURS



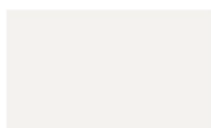
K159*
Black Metallic
Màu đen kim loại
(ร่อนพื้นด้วย 2/102)



K417*
Green top
Màu xanh lá cây
(ร่อนพื้นด้วย 2/102)



K414*
Black Grey Met
Màu xám kim loại
(ร่อนพื้นด้วย 2/102)



K420**
Pearl White
Màu trắng
(ร่อนพื้นด้วย 2/102)



K939*
Lightning Blue
Màu xanh sáng
(ร่อนพื้นด้วย 2/102)



K430*
Màu trắng ninja

| ทำได้แห้ง: 30 - 45 นาที
เว้นระยะรอบต่อรอบหลังจากผ่านไป 10 นาที
ตราใบใดที่น้ำยาแลคเกอร์ยังไม่พ่น

2- Coat System

Hệ thống màu 2 lớp



	+		=	
UC H201*		TC H201**		UC+TC H201
Azure Blue U/C		Azure Blue T/C		Azure Blue
Màu xanh sáng U/C		Màu xanh sáng T/C		Màu xanh sáng
	+		=	
UC H333*		TC H333**		UC+TC H333
Scarlet Red U/C		Scarlet Red T/C		Scarlet Red
Màu đỏ tươi U/C		Màu đỏ tươi T/C		Màu đỏ tươi
	+		=	
UC H202*		TC H202**		UC+TC H202
Violet Blue U/C		Violet Blue T/C		Violet Blue
Màu xanh tím U/C		Màu xanh tím T/C		Màu xanh tím
	+		=	
UC H258*		TC H258**		UC+TC H258
Winning Red U/C		Winning Red T/C		Winning Red
Màu đỏ U/C		Màu đỏ T/C		Màu đỏ
	+		=	
UC H6044*		TC H6044**		UC+TC H6044
Candy Glory Red U/C		Candy Glory Red T/C		Candy Glory Red
Màu đỏ kim loại U/C		Màu đỏ kim loại T/C		Màu đỏ kim loại
	+		=	
UC H237*		TC H237**		UC+TC H237
Repsol Orange U/C		Repsol Orange T/C		Repsol Orange
Màu cam Repsol U/C		Màu cam Repsol T/C		Màu cam Repsol
	+		=	
UCH611*		TCH611**		UC+TC H611
Dream Purple U/C		Dream Purple T/C		Dream Purple
Màu tím Dream U/C		Màu tím Dream T/C		Màu tím Dream



	+		=	
UCS139*		TCS139**		UC+TC S139
Blue Pearl U/C		Blue Pearl T/C		Blue Pearl
Màu xanh ngọc U/C		Màu xanh ngọc T/C		Màu xanh ngọc
	+		=	
UCS141*		TCS141**		UC+TC S141
Cherry Pink Pearl U/C		Cherry Pink Pearl T/C		Cherry Pink Pearl
Màu hồng cherry U/C		Màu hồng cherry T/C		Màu hồng cherry



	+		=	
UC Y9093*		TC Y9093**		UC+TC Y9093
Blue U/C		Blue T/C		Blue
Màu xanh da trời U/C		Màu xanh da trời T/C		Màu xanh da trời
	+		=	
UC Y242*		TC Y242**		UC+TC Y242
Pink U/C		Pink T/C		Pink
Màu hồng U/C		Màu hồng T/C		Màu hồng
	+		=	
UC Y717*		TC Y717**		UC+TC Y717
Vivid Red Cocktail U/C		Vivid Red Cocktail T/C		Vivid Red Cocktail
Màu đỏ cocktail U/C		Màu đỏ cocktail T/C		Màu đỏ cocktail
	+		=	
UC Y8045*		TC Y8045**		UC+TC Y8045
Leaf Green Met U/C		Leaf Green Met U/C		Leaf Green Met
Màu xanh lá U/C		Màu xanh lá T/C		Màu xanh lá
	+		=	
UC Y9108*		TC Y9108**		UC+TC Y9108
Deep Red Met U/C		Deep Red Met T/C		Deep Red Met
Màu đỏ đậm kim loại U/C		Màu đỏ đậm kim loại T/C		Màu đỏ đậm kim loại
	+		=	
UC Y9014*		TC Y9014**		UC+TC Y9014
Dark Purplish Met U/C		Dark Purplish Blue Met T/C		Dark Purplish Blue Met
Màu xanh tím đậm U/C		Màu xanh tím đậm T/C		Màu xanh tím đậm



	+		=	
UCK8002*		TCK8002**		UC+TC K8002
Lime Green U/C		Lime Green T/C		Lime Green
Màu xanh lá tươi U/C		Màu xanh lá tươi T/C		Màu xanh lá tươi
	+		=	
UCK228*		TCK228**		UC+TC K228
Red Orange U/C		Red Orange T/C		Red Orange
Màu cam đỏ U/C		Màu cam đỏ T/C		Màu cam đỏ
	+		=	
UCK822*		TCK822**		UC+TC K822
Azune Light Blue U/C		Azune Light Blue T/C		Azune Light Blue
Màu xanh sáng U/C		Màu xanh sáng T/C		Màu xanh sáng

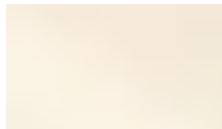
Standard Colours

Màu tiêu chuẩn



146

Army Green
Màu xanh quân đội



32

Baltic White
Màu trắng Baltic



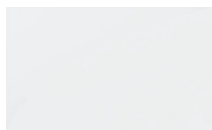
128

Clear
Màu trong



128A

Flat Clear
Màu trong mờ



PS124

Premium Silver
Màu bạc cao cấp

Honda 



H618*

Màu cam Candy



H751*

Màu đỏ mờ



H168*

Màu hồng
Honda Magenta

Yamaha 



Y640*

Màu xanh dương

Motorcycle paint color

Màu sơn xe máy



CD032*

Màu tím Candy



CD111*

Màu đen Candy



CD028*

Màu xanh Candy đậm

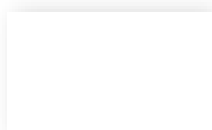


CD022*

Màu hồng Candy

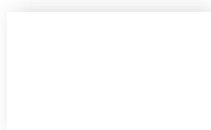
Remover Chất tẩy rửa

Activator Chất hoạt hóa



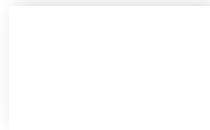
PR 500*

Paint Remover
Chất tẩy sơn



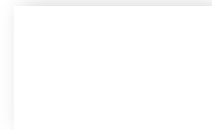
STR 600*

Sticker Remover
Chất tẩy nhãn dán



KE03***

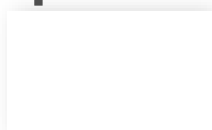
Crystal Effect Activator
Chất hoạt hóa
hiệu ứng tinh thể



WF05***

Water Transfer Film Activator
Chất hoạt hóa
film chuyển nước

Top Coat Lớp phủ bảo vệ



F1M*

Màu trong kim loại

(sơn phủ bằng 2/102)

(sơn phủ bằng 2/102)
đường nhẵn

(sơn phủ bằng 2/102)

(sơn phủ bằng UCH210*)

PHIM CHUYỂN NƯỚC

WATER TRANSFER FILM

Sử dụng công nghệ in ống đồng với một hình ảnh phức tạp được chuyển lên một vật thể. Lý tưởng khi sử dụng để trang trí các vật dụng trên bề mặt ba chiều bằng cách sử dụng bể chứa nước/ thùng nước. Có nhiều mẫu để lựa chọn bao gồm: sợi carbon, vân gỗ, mặt nạ, gốm sứ, kim loại, động vật,... Nó phù hợp để sử dụng trên bất kỳ loại vật liệu nào bao gồm nhựa, sợi thủy tinh, gốm sứ, kim loại và gỗ.



WF-D006
Flames Fire Ngọn lửa



WF-D042
US Dollars Đô-la Mỹ



WF-D043
Black Skull Sọ đen



WF-D044
White Skull Sọ trắng



WF-J006
Green Army Camo Vân Camo



WF-P001-2
Black Carbon Fiber Vân cacbon đen



WF-P035
Silver Carbon Fiber Vân cacbon bạc



WF-W021
Burlwood Grain Vân gỗ



WF-W030
Natural Wood Grain Vân gỗ tự nhiên



WF-Z029
Black Snake Skin Da rắn



PHIM CHUYỂN NƯỚC

WATER TRANSFER FILM

HOÀN THÀNH VỚI PHIM CHUYỂN NƯỚC
CÓ THỂ ĐẠT ĐƯỢC ĐỘ BAO PHỦ 360° TRÊN BỀ MẶT VẬT



SỬ DỤNG NHỮNG MÀU SƠN KUROBUSHI® KHÁC NHAU
ĐỂ MANG LẠI HÌNH ẢNH & KẾT QUẢ KHÁC NHAU.



Sử dụng KUROBUSHI® UCH237 màu cam
Repsol để làm nền

Sử dụng KUROBUSHI® 124 màu bạc để
làm nền



HIỆU ỨNG TINH THỂ

CRYSTAL EFFECT



Phun lót Epoxy (màu xám) 2K04.

Khi lớp lót khô hoàn toàn, phun lớp nền
124 màu bạc.

Phun KE03 chất hoạt hóa hiệu ứng tinh thể.



Phun một lớp mỏng 109A màu đen mờ.

Để khô hoàn toàn và nhẹ nhàng rửa sạch
với nước để loại bỏ chất hoạt hóa.

Phun những màu candy mà bạn thích,
và kết thúc bằng việc phủ bóng 2K01.

QUÉT MÃ

Quét để xem
hướng dẫn sử dụng
phim chuyển nước!



TÊN SẢN PHẨM :
Chất hoạt hóa
phim chuyển nước
MÃ SẢN PHẨM :
WF05***
THỂ TÍCH :
400ml/lon



QUÉT MÃ

Quét mã QR
để xem hướng dẫn làm
hiệu ứng ảnh thể



TÊN SẢN PHẨM :
Chất hoạt hóa
hiệu ứng tinh thể
MÃ SẢN PHẨM :
KE03***
THỂ TÍCH :
150ml/lon





Premium
grade
spray paint

สี สเปรย์ รถยนต์
รถจักรยานยนต์
มาตรฐาน

บริษัท เอ็มบี มาร์เก็ตติ้ง จำกัด เลวที่ 7 ต.พัฒนาชนบท 4
แขวงคลองสองต้นปุ่น เขตลาดกระบัง กรุงเทพมหานคร 10520

    Samurai Paint, Thailand

 095-242-9954